

CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG KINH TẾ C SERIES EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - C SERIES ELCB

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 630A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 36kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA



Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	Icu	Rated sensitivity current	Rated current	Model	Order code	Unit price
	3P	2.5	15	5	NV30-CS	2KA001A000001	2,631,000
	3P	2.5	15	10	NV30-CS	2KA002A000002	2,631,000
	3P	2.5	15	15	NV30-CS	2KA003A00000S	2,631,000
	3P	2.5	30	5	NV30-CS	2KA011A000005	2,631,000
	3P	2.5	30	10	NV30-CS	2KA012A000007	2,631,000
	3P	2.5	30	15	NV30-CS	2KA013A000009	2,631,000
	3P	2.5	30	20	NV30-CS	2KA014A00000B	2,631,000
	3P	2.5	30	30	NV30-CS	2KA015A00000D	2,631,000
	3P	2.5	100	5	NV30-CS	2KA021A00000E	2,631,000
	3P	2.5	100	10	NV30-CS	2KA022A00000F	2,631,000
	3P	2.5	100	15	NV30-CS	2KA023A00000G	2,631,000
	3P	2.5	100	20	NV30-CS	2KA024A00000H	2,631,000
	3P	5	15	5	NV63-CV	2DD021A00007E	3,318,000
	3P	5	30	5	NV63-CV	2DD041A00000D	3,318,000
	3P	5	100/200/500	5	NV63-CV	2DD061A000013	3,318,000
	3P	5	15	10	NV63-CV	2DD022A00007F	3,318,000
	3P	5	30	10	NV63-CV	2DD042A00000F	3,318,000
	3P	5	100/200/500	10	NV63-CV	2DD062A000016	3,318,000
	3P	5	15	15	NV63-CV	2DD023A00007G	3,318,000
	3P	5	30	15	NV63-CV	2DD043A00000G	3,318,000
	3P	5	100/200/500	15	NV63-CV	2DD063A000018	3,318,000
	3P	5	15	20	NV63-CV	2DD025A00007H	3,318,000
	3P	5	30	20	NV63-CV	2DD045A00000L	3,318,000
	3P	5	100/200/500	20	NV63-CV	2DD065A00001B	3,318,000
	3P	5	15	30	NV63-CV	2DD027A00007J	3,318,000
	3P	5	30	30	NV63-CV	2DD047A00000P	3,318,000
	3P	5	100/200/500	30	NV63-CV	2DD067A00001F	3,318,000
	3P	5	15	40	NV63-CV	2DD029A00007K	3,318,000
	3P	5	30	40	NV63-CV	2DD049A00000S	3,318,000
	3P	5	100/200/500	40	NV63-CV	2DD069A00001J	3,318,000
	3P	5	15	50	NV63-CV	2DD030A00007L	3,318,000
	3P	5	30	50	NV63-CV	2DD050A00000V	3,318,000
	3P	5	100/200/500	50	NV63-CV	2DD070A00001M	3,318,000
	3P	5	15	60	NV63-CV	2DD031A00007M	3,318,000
	3P	5	30	60	NV63-CV	2DD051A00000Y	3,318,000
	3P	5	100/200/500	60	NV63-CV	2DD071A00001P	3,318,000
	3P	5	15	63	NV63-CV	2DD032A00007N	3,318,000
	3P	5	30	63	NV63-CV	2DD052A000010	3,318,000
	3P	5	100/200/500	63	NV63-CV	2DD072A00001Q	3,318,000
	3P	5	100/200/500	40	NV63-CV	2DD069A00001J	3,318,000



NV63-CV 3P



NV400-CW 3P

3P	5	100/200/500	50	NV63-CV	2DD070A00001M	3,318,000
3P	5	100/200/500	60	NV63-CV	2DD071A00001P	3,318,000

CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG KINH TẾ C SERIES
EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - C SERIES ELCB

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 630A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 36kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA



Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	Icu	Rated sensitivity current	Rated current	Model	Order code	Unit price
	3P	10	15	60	NV125-CV	2DG001A0000A1	5,416,000
	3P	10	30	60	NV125-CV	2DG011A000001	5,416,000
	3P	10	100/200/500	60	NV125-CV	2DG021A00000B	5,416,000
	3P	10	15	75	NV125-CV	2DG003A0000A2	5,416,000
	3P	10	30	75	NV125-CV	2DG013A000004	5,416,000
	3P	10	100/200/500	75	NV125-CV	2DG023A00000E	5,416,000
	3P	10	15	100	NV125-CV	2DG005A0000A3	5,416,000
	3P	10	30	100	NV125-CV	2DG015A000007	5,416,000
	3P	10	100/200/500	100	NV125-CV	2DG025A00000H	5,416,000
	3P	10	15	125	NV125-CV	2DG006A0000A4	5,416,000
	3P	10	30	125	NV125-CV	2DG016A000009	5,416,000
	3P	10	100/200/500	125	NV125-CV	2DG026A00000L	5,416,000
	3P	25	30	125	NV250-CV	2DJ001A000001	8,929,000
	3P	25	100/200/500	125	NV250-CV	2DJ011A000009	8,929,000
	3P	25	30	150	NV250-CV	2DJ002A000003	8,929,000
	3P	25	100/200/500	150	NV250-CV	2DJ012A00000C	8,929,000
	3P	25	30	175	NV250-CV	2DJ003A000005	8,929,000
	3P	25	100/200/500	175	NV250-CV	2DJ013A00000E	8,929,000
	3P	25	30	200	NV250-CV	2DJ004A00002T	8,929,000
	3P	25	100/200/500	200	NV250-CV	2DJ014A00000G	8,929,000
	3P	25	30	225	NV250-CV	2DJ005A000007	8,929,000
	3P	25	100/200/500	225	NV250-CV	2DJ015A00000K	8,929,000
	3P	25	30	250	NV250-CV	2DJ006A000030	8,929,000
	3P	25	100/200/500	250	NV250-CV	2DJ016A00000M	8,929,000
	3P	25	100/200/500	175	NV250-CV	2DJ013A00000E	8,929,000
	3P	36	30	250	NV400-CW	2GK031A000002	20,761,000
	3P	36	100/200/500	250	NV400-CW	2GK041A00000A	20,761,000
	3P	36	30	300	NV400-CW	2GK032A000003	20,761,000
	3P	36	100/200/500	300	NV400-CW	2GK042A00000G	20,761,000
	3P	36	30	350	NV400-CW	2GK033A000005	20,761,000
	3P	36	100/200/500	350	NV400-CW	2GK043A00000L	20,761,000
	3P	36	30	400	NV400-CW	2GK034A000007	20,761,000
	3P	36	100/200/500	400	NV400-CW	2GK044A00000S	20,761,000
	3P	36	100/200/500	500	NV630-CW	2GL001A000002	52,004,000
	3P	36	100/200/500	600	NV630-CW	2GL002A000004	52,004,000
	3P	36	100/200/500	630	NV630-CW	2GL003A000005	52,004,000





NV630-CW 3P

CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG TIÊU CHUẨN S SERIES EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - S SERIES ELCB

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 630A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 50kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA





Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	Icu	Rated sensitivity current	Rated current	Mode	Order code	Unit price
 NV32-SV 3P	3P	5	15	5	NV32-SV	2DB002A00002L	4,012,000
	3P	5	30	5	NV32-SV	2DB022A000001	4,012,000
	3P	5	100/200/500	5	NV32-SV	2DB042A00000G	4,012,000
	3P	5	15	10	NV32-SV	2DB004A00002M	4,012,000
	3P	5	30	10	NV32-SV	2DB024A000004	4,012,000
	3P	5	100/200/500	10	NV32-SV	2DB044A00000K	4,012,000
	3P	5	15	15	NV32-SV	2DB005A00002N	4,012,000
	3P	5	30	15	NV32-SV	2DB025A000006	4,012,000
	3P	5	100/200/500	15	NV32-SV	2DB045A00000M	4,012,000
	3P	5	15	20	NV32-SV	2DB007A00002P	4,012,000
	3P	5	30	20	NV32-SV	2DB027A00000A	4,012,000
	3P	5	100/200/500	20	NV32-SV	2DB047A00000Q	4,012,000
	3P	5	15	30	NV32-SV	2DB009A00002Q	4,012,000
	3P	5	30	30	NV32-SV	2DB029A00000C	4,012,000
	3P	5	100/200/500	30	NV32-SV	2DB049A00000T	4,012,000
 NV63-SV 3P	3P	5	15	32	NV32-SV	2DB010A00002R	4,012,000
	3P	5	30	32	NV32-SV	2DB030A00000E	4,012,000
	3P	5	100/200/500	32	NV32-SV	2DB050A00000U	4,012,000
	3P	7.5	15	5	NV63-SV	2DD241A00004X	4,227,000
	3P	7.5	30	5	NV63-SV	2DD261A00007X	4,227,000
	3P	7.5	100/200/500	5	NV63-SV	2DD281A00007Y	4,227,000
	3P	7.5	15	10	NV63-SV	2DD242A00007P	4,227,000
	3P	7.5	30	10	NV63-SV	2DD262A00004Z	4,227,000
	3P	7.5	100/200/500	10	NV63-SV	2DD282A00007Z	4,227,000
	3P	7.5	15	15	NV63-SV	2DD243A00007Q	4,227,000
	3P	7.5	30	15	NV63-SV	2DD263A00001W	4,227,000
	3P	7.5	100/200/500	15	NV63-SV	2DD283A00002C	4,227,000
	3P	7.5	15	20	NV63-SV	2DD245A00007R	4,227,000
	3P	7.5	30	20	NV63-SV	2DD265A00001Z	4,227,000
	3P	7.5	100/200/500	20	NV63-SV	2DD285A00002E	4,227,000
3P	7.5	15	30	NV63-SV	2DD247A00007S	4,227,000	
3P	7.5	30	30	NV63-SV	2DD267A000021	4,227,000	
3P	7.5	100/200/500	30	NV63-SV	2DD287A00002G	4,227,000	
3P	7.5	15	40	NV63-SV	2DD249A00007T	4,227,000	
3P	7.5	30	40	NV63-SV	2DD269A000024	4,227,000	
3P	7.5	100/200/500	40	NV63-SV	2DD289A00002K	4,227,000	
3P	7.5	15	50	NV63-SV	2DD250A00007U	4,227,000	
3P	7.5	30	50	NV63-SV	2DD270A000026	4,227,000	
3P	7.5	100/200/500	50	NV63-SV	2DD290A00002M	4,227,000	
3P	7.5	15	60	NV63-SV	2DD251A00007V	4,227,000	
3P	7.5	30	60	NV63-SV	2DD271A000059	4,227,000	
3P	7.5	100/200/500	60	NV63-SV	2DD291A00005W	4,227,000	
3P	7.5	15	63	NV63-SV	2DD252A00007W	4,227,000	

3P	7.5	30	63	NV63-SV	2DD272A000029	4,227,000
3P	7.5	100/200/500	63	NV63-SV	2DD292A00002Q	4,227,000

CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG TIÊU CHUẨN SERIES
EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - S SERIES ELCB

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 630A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 50kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA





Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	ICU	Rated sensitivity current	Rated current	Mode	Order code	Unit price
	3P	30	30	15	NV125-SV	2DG101A00000T	11,529,000
	3P	30	100/200/500	15	NV125-SV	2DG114A000011	11,529,000
	3P	30	30	20	NV125-SV	2DG103A00004D	11,529,000
	3P	30	100/200/500	20	NV125-SV	2DG116A000013	11,529,000
	3P	30	30	30	NV125-SV	2DG104A00004F	11,529,000
	3P	30	100/200/500	30	NV125-SV	2DG117A000014	11,529,000
	3P	30	30	40	NV125-SV	2DG106A00004J	11,529,000
	3P	30	100/200/500	40	NV125-SV	2DG119A00004X	11,529,000
	3P	30	30	50	NV125-SV	2DG107A00004K	11,529,000
	3P	30	100/200/500	50	NV125-SV	2DG120A000015	11,529,000
	3P	30	30	60	NV125-SV	2DG108A00004L	11,529,000
	3P	30	100/200/500	60	NV125-SV	2DG121A000054	11,529,000
	3P	30	30	75	NV125-SV	2DG110A00004M	11,529,000
	3P	30	100/200/500	75	NV125-SV	2DG123A000018	11,529,000
	3P	30	30	100	NV125-SV	2DG112A00004P	11,529,000
	3P	30	100/200/500	100	NV125-SV	2DG125A00001A	11,529,000
	3P	30	30	125	NV125-SV	2DG113A000010	11,529,000
	3P	30	100/200/500	125	NV125-SV	2DG126A00001C	11,529,000
	3P	36	30	125	NV250-SV	2DJ101A00006U	13,922,000
	3P	36	100/200/500	125	NV250-SV	2DJ111A00000W	13,922,000
	3P	36	30	150	NV250-SV	2DJ102A00003N	13,922,000
	3P	36	100/200/500	150	NV250-SV	2DJ112A00000Y	13,922,000
	3P	36	30	175	NV250-SV	2DJ103A00006V	15,106,000
	3P	36	100/200/500	175	NV250-SV	2DJ113A000010	15,106,000
	3P	36	30	200	NV250-SV	2DJ104A00000T	13,922,000
	3P	36	100/200/500	200	NV250-SV	2DJ114A000012	13,922,000
	3P	36	30	225	NV250-SV	2DJ105A00000U	13,922,000
	3P	36	100/200/500	225	NV250-SV	2DJ115A000014	13,922,000
	3P	36	30	250	NV250-SV	2DJ106A00003T	13,922,000
	3P	36	100/200/500	250	NV250-SV	2DJ116A000016	13,922,000
	3P	45	30	250	NV400-SW	2GK101A00002Q	38,153,000
	3P	45	100/200/500	250	NV400-SW	2GK111A000016	38,153,000
	3P	45	30	300	NV400-SW	2GK102A000036	38,153,000
3P	45	100/200/500	300	NV400-SW	2GK112A000019	38,153,000	
3P	45	30	350	NV400-SW	2GK103A000037	38,153,000	
3P	45	100/200/500	350	NV400-SW	2GK113A00001B	38,153,000	

3P	45	30	400	NV400-SW	2GK104A000014	38,153,000
3P	45	100/200/500	400	NV400-SW	2GK114A00001F	38,153,000

**CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG TIÊU CHUẨN SERIES
EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - S SERIES ELCB**

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 630A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 50kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA



Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	ICU	Rated sensitivity current	Rated current	Mode	Order code	Unit price
	3P	50	100/200/500	500	NV630-SW	2GL101A00000C	71,255,000
	3P	50	100/200/500	600	NV630-SW	2GL102A00000D	71,255,000
	3P	50	100/200/500	630	NV630-SW	2GL103A00000E	71,255,000
	4P	30	30	15	NV125-SV	2DG138A00001J	21,212,000
	4P	30	100/200/500	15	NV125-SV	2DG151A00001Z	21,212,000
	4P	30	30	20	NV125-SV	2DG140A00001L	21,212,000
	4P	30	100/200/500	20	NV125-SV	2DG153A000021	21,212,000
	4P	30	30	30	NV125-SV	2DG141A00001N	21,212,000
	4P	30	100/200/500	30	NV125-SV	2DG154A000023	21,212,000
	4P	30	30	40	NV125-SV	2DG143A00001R	21,212,000
	4P	30	100/200/500	40	NV125-SV	2DG156A000026	21,212,000
	4P	30	30	50	NV125-SV	2DG144A00001S	21,212,000
	4P	30	100/200/500	50	NV125-SV	2DG157A000027	21,212,000
	4P	30	30	60	NV125-SV	2DG145A00001U	21,212,000
	4P	30	100/200/500	60	NV125-SV	2DG158A000029	21,212,000
	4P	30	30	75	NV125-SV	2DG147A00005V	21,212,000
	4P	30	100/200/500	75	NV125-SV	2DG160A00002B	21,212,000
	4P	30	30	100	NV125-SV	2DG149A00005Y	21,212,000
	4P	30	100/200/500	100	NV125-SV	2DG162A00002D	21,212,000
	4P	30	30	125	NV125-SV	2DG150A00001X	21,212,000
	4P	30	100/200/500	125	NV125-SV	2DG163A00002F	21,212,000
	4P	36	30	125	NV250-SV	2DJ131A00001A	21,380,000
	4P	36	100/200/500	125	NV250-SV	2DJ141A00001E	21,212,000
	4P	36	30	150	NV250-SV	2DJ132A00004J	21,380,000
	4P	36	100/200/500	150	NV250-SV	2DJ142A00001G	21,212,000
	4P	36	30	175	NV250-SV	2DJ133A00001B	21,380,000
	4P	36	100/200/500	175	NV250-SV	2DJ143A00004S	21,212,000
	4P	36	30	200	NV250-SV	2DJ134A000076	21,380,000
4P	36	100/200/500	200	NV250-SV	2DJ144A00001K	21,212,000	
4P	36	30	225	NV250-SV	2DJ135A000077	21,380,000	
4P	36	100/200/500	225	NV250-SV	2DJ145A00001M	21,212,000	
4P	36	30	250	NV250-SV	2DJ136A00001D	21,380,000	
4P	36	100/200/500	250	NV250-SV	2DJ146A00001P	21,212,000	

**CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHÓI - DÒNG CẮT NGẮN MẠCH CAO H SERIES
EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - H SERIES ELCB**

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 250A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 75kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA



Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	ICU	Rated sensitivity current	Rated current	Mode	Order code	Unit price
	3P	10	15	15	NV63-HV	2DD403A000080	7,518,000
	3P	10	30	15	NV63-HV	2DD423A00002S	7,518,000
	3P	10	100/200/500	15	NV63-HV	2DD443A00002Z	7,518,000
	3P	10	15	20	NV63-HV	2DD405A000081	7,518,000
	3P	10	30	20	NV63-HV	2DD425A00002U	7,518,000
	3P	10	100/200/500	20	NV63-HV	2DD445A000031	7,518,000
	3P	10	15	30	NV63-HV	2DD407A000082	7,518,000
	3P	10	30	30	NV63-HV	2DD427A00002W	7,518,000
	3P	10	100/200/500	30	NV63-HV	2DD447A000033	7,518,000
	3P	10	15	40	NV63-HV	2DD409A000083	7,518,000
	3P	10	30	40	NV63-HV	2DD429A000069	7,518,000
	3P	10	100/200/500	40	NV63-HV	2DD449A000037	7,518,000
	3P	10	15	50	NV63-HV	2DD410A000084	7,518,000
	3P	10	30	50	NV63-HV	2DD430A00002X	7,518,000
	3P	10	100/200/500	50	NV63-HV	2DD450A000039	7,518,000
	3P	10	15	60	NV63-HV	2DD411A000085	7,518,000
	3P	10	30	60	NV63-HV	2DD431A00006D	7,518,000
	3P	10	100/200/500	60	NV63-HV	2DD451A00006U	7,518,000
	3P	10	15	63	NV63-HV	2DD412A000086	7,518,000
	3P	10	30	63	NV63-HV	2DD432A00002Y	7,518,000
	3P	10	100/200/500	63	NV63-HV	2DD452A00003B	7,518,000
	3P	50	30	15	NV125-HV	2DG201A00006G	19,616,000
	3P	50	100/200/500	15	NV125-HV	2DG214A000073	19,616,000
	3P	50	30	20	NV125-HV	2DG203A00006K	19,616,000
	3P	50	100/200/500	20	NV125-HV	2DG216A000031	19,616,000
	3P	50	30	30	NV125-HV	2DG204A00006M	19,616,000
	3P	50	100/200/500	30	NV125-HV	2DG217A000032	19,616,000
	3P	50	30	40	NV125-HV	2DG206A00006Q	19,616,000
	3P	50	100/200/500	40	NV125-HV	2DG219A000034	19,616,000
	3P	50	30	50	NV125-HV	2DG207A00006T	19,616,000
	3P	50	100/200/500	50	NV125-HV	2DG220A000035	19,616,000
	3P	50	30	60	NV125-HV	2DG208A00006V	19,616,000
	3P	50	100/200/500	60	NV125-HV	2DG221A000036	19,616,000
	3P	50	30	75	NV125-HV	2DG210A00006X	19,616,000
	3P	50	100/200/500	75	NV125-HV	2DG223A00007M	19,616,000
	3P	50	30	100	NV125-HV	2DG212A000030	19,616,000
	3P	50	100/200/500	100	NV125-HV	2DG225A000037	19,616,000
	3P	50	30	125	NV125-HV	2DG213A000071	19,616,000
	3P	50	100/200/500	125	NV125-HV	2DG226A000039	19,616,000



NV125-HV 3P

CẦU DAO TỰ ĐỘNG CHỐNG DÒNG RÒ DẠNG KHỐI - DÒNG CẮT NGẮN MẠCH CAO H SERIES
EARTH LEAKAGE CIRCUIT BREAKER - H SERIES ELCB

- Sản xuất tại Nhật Bản
- Đáp ứng yêu cầu IEC 60947-2
- Dòng định mức tới 250A
- Khả năng cắt dòng ngắn mạch tới 75kA
- Dòng rò định mức: 15,30,100,200,500mA



Sản phẩm	Số cực	Dòng cắt ngắn mạch (kA)	Dòng rò định mức (mA)	Dòng định mức (A)	Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
Product	Pole	Icu	Rated sensitivity current	Rated current	Mode	Order code	Unit price
	3P	75	30	125	NV250-HV	2DJ201A00006X	25,835,000
	3P	75	100/200/500	125	NV250-HV	2DJ211A000024	25,835,000
	3P	75	30	150	NV250-HV	2DJ202A000020	25,835,000
	3P	75	100/200/500	150	NV250-HV	2DJ212A000025	25,835,000
	3P	75	30	175	NV250-HV	2DJ203A00006Y	25,835,000
	3P	75	100/200/500	175	NV250-HV	2DJ213A00005D	25,835,000
	3P	75	30	200	NV250-HV	2DJ204A00006Z	25,835,000
	3P	75	100/200/500	200	NV250-HV	2DJ214A000026	25,835,000
	3P	75	30	225	NV250-HV	2DJ205A000070	25,835,000
	3P	75	100/200/500	225	NV250-HV	2DJ215A000027	25,835,000
	3P	75	30	250	NV250-HV	2DJ206A000021	25,835,000
	3P	75	100/200/500	250	NV250-HV	2DJ216A000071	25,835,000
	4P	50	30	15	NV125-HV	2DG238A000087	28,420,000
	4P	50	100/200/500	15	NV125-HV	2DG251A0000AH	28,420,000
	4P	50	30	20	NV125-HV	2DG240A00008A	28,420,000
	4P	50	100/200/500	20	NV125-HV	2DG253A0000AJ	28,420,000
	4P	50	30	30	NV125-HV	2DG241A00008C	28,420,000
	4P	50	100/200/500	30	NV125-HV	2DG254A00003B	28,420,000
	4P	50	30	40	NV125-HV	2DG243A00008F	28,420,000
	4P	50	100/200/500	40	NV125-HV	2DG256A00008Z	28,420,000
	4P	50	30	50	NV125-HV	2DG244A00008H	28,420,000
	4P	50	100/200/500	50	NV125-HV	2DG257A000091	28,420,000
	4P	50	30	60	NV125-HV	2DG245A00008K	28,420,000
	4P	50	100/200/500	60	NV125-HV	2DG258A000093	28,420,000
	4P	50	30	75	NV125-HV	2DG247A00008N	28,420,000
	4P	50	100/200/500	75	NV125-HV	2DG260A000096	28,420,000
	4P	50	30	100	NV125-HV	2DG249A00008R	28,420,000
	4P	50	100/200/500	100	NV125-HV	2DG262A000099	28,420,000
	4P	50	30	125	NV125-HV	2DG250A00008S	28,420,000
	4P	50	100/200/500	125	NV125-HV	2DG263A0000AK	28,420,000
	4P	75	100/200/500	150	NV250-HV	2DJ242A000064	29,424,000
	4P	75	100/200/500	200	NV250-HV	2DJ244A000066	29,424,000
	4P	75	100/200/500	225	NV250-HV	2DJ245A000068	29,424,000
	4P	75	100/200/500	250	NV250-HV	2DJ246A00002G	29,424,000



NV250-HV



Rơ le bảo vệ dòng rò

Mã hàng	Golfa (order code)	Đơn giá (VNĐ)
NV-ZBA 100.200V 30mA	268525A000002	2,784,000
NV-ZBA 100.200V 100.200.500mA	268526B000004	2,784,000